PHÒNG GD&ĐT CẦN GIUỘC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TH LỘC TIỀN** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 24/BC-THLT *Mỹ Lộc, ngày 22 tháng 5 năm 2021*

**BÁO CÁO**

**Tổng kết năm học 2020-2021**

Thực hiện Hướng dẫn số 688/PGDĐT-GDTH ngày 12/5/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giuộc về việc Hướng dẫn báo cáo tổng kết năm học 2020 -2021, Trường Tiểu học Lộc Tiền Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình chung**

**1. Đặc điểm tình hình:**

##### Trường Tiểu học Lộc Tiền được thành lập từ năm 2005 lấy từ cơ sở 01 phân hiệu điểm phụ của Trường Tiểu học Mỹ Lộc nhằm để tiếp nhận trẻ đến tuổi học phổ thông của 03 ấp Lộc Trungvà ấp Lộc Tiền và ấp Kế Mỹ của xã Mỹ Lộc. Trường tọa lạc trên đường 835 thuộc xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, cách thị trấn Cần Giuộc 5km. Đa số người dân nơi đây sống bằng nghề nông, 1 bộ phận làm công nhân cho các khu công nghiệp trên địa bàn huyện Cần Giuộc.

Công tác huy động:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng số lớp | Số học sinh | Nữ | Huy động 6 tuổi vào lớp 1 | | Huy động 6-10 tuổi vào học tiểu học | |
| Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ |
| 20 | 677 | 335 | 125 | 100% | 677 | 100% |

**2. Thuận lợi, khó khăn:**

**\* Thuận lợi:**

- Nhà trường luôn được sự quan tâm của cấp Ủy Đảng, Chính quyền địa phương và sự quan tâm sâu sát của Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc.

- Đội ngũ Cán bộ-Giáo viên đạt 100% từ chuẩn trở lên; ổn định, đoàn kết, chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình, an tâm và có trách nhiệm cao trong công tác.

- Chất lượng giáo dục của đơn vị ổn định và luôn có tiến bộ hàng năm học.

- Điều kiện đi lại của học sinh thuận lợi, hầu hết học sinh đều được gia đình trực tiếp đưa đón nên luôn đảm bảo sự an toàn và tạo được sự gần gũi thường xuyên giữa GVCN với Cha mẹ học sinh.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ ngày đạt 100%. Trường có đủ phòng chức năng phục vụ tốt cho việc dạy và học.

**\* Khó khăn:**

- Đời sống kinh tế của người dân còn gặp khó khăn, điều này làm ảnh hưởng không ít đến chất lượng giáo dục học sinh.

- Hiện tượng khoán trắng con em cho trường vẫn còn xảy ra, đa số các em sống với ông bà do cha mẹ đi làm xa hoặc làm công nhân.

- Chưa có chuyên trách Thư viện – Thiết bị.

- Địa bàn có nhiều dân đến tạm trú vì nhiều xí nghiệp trên địa bàn nên sĩ số học sinh không ổn định vì phụ huynh có thể cho con nghỉ học vì điều kiện làm ăn không thuận lợi.

- Đại dịch covid 19 diễn ra làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học của nhà trường.

- Thiếu Giáo viên dạy thể dục, giáo viên chủ nhiệm lớp.

**II. Kết quả đạt được**

**1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh; Tổng số trường, lớp, học sinh toàn đơn vị, trong đó:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối  lớp | Số HS  đầu năm | Lớp | Chuyển đến | Chuyển  đi | Bỏ  học | TS HS còn lại  cuối năm | HS  bỏ học |
| 1 | 127 | 4 | 1 | 0 | 0 | 128 |  |
| 2 | 137 | 4 | 1 | 1 | 0 | 137 |  |
| 3 | 171 | 5 | 3 | 1 | 0 | 173 |  |
| 4 | 126 | 4 | 1 | 0 | 0 | 127 |  |
| 5 | 116 | 4 | 0 | 2 | 0 | 114 |  |
| CỘNG |  |  |  |  |  |  |  |

a) *Khó khăn*

- Tình trạng thiếu giáo viên nhất là giáo viên dạy lớp đã ảnh hưởng đến chất lượng dạy học của các trường.

- Tỉ lệ học sinh trên lớp không đồng đều giữa 2 điểm trường.

- Chưa thực hiện việc tổ chức bán trú cho học sinh nên phụ huynh phải đưa đón nhiều lượt trên ngày khá vất vả.

- Năm học 2021-2022 thiếu phòng học và bàn ghế học sinh do lớp tăng.

b) Đề xuất

- Phòng Giáo dục tham mưu Phòng nội vụ tuyển viên chức để kịp thời bổ sung nhân sự như giáo viên dạy lớp, giáo viên chuyên, nhân viên thư viện.

- Các cấp, các ngành sớm thu hồi đất để xây thêm các phòng chức năng và tổ chức bán trú.

**2. Công tác chỉ đạo:**

Trong năm học 2020 – 2021, Phòng GD&ĐT đã kịp thời xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025; kế hoạch năm học 2020 – 2021 theo định hướng phát triển giáo dục năng lực người học; Kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 (Đối với lớp 1); Kế hoạch thực hiện đề án Ngoại ngữ năm 2021; Đề án phát triển nhân sự giai đoạn 2025-2030. Các nội dung dạy học lồng ghép, nội dung giáo dục kĩ năng sống, giá trị sống các môn học, trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa.

**3. Việc thực hiện công tác chuyên môn**

- Trong năm học đã thực hiện dạy đủ các môn học, đúng chương trình do BGD & ĐT ban hành theo Quyết định 16 (khối 2,3,4,5); Đánh giá thường xuyên quá trình học tập, hoạt động giáo dục khác; đánh giá thường xuyên hình thành, phát triển năng lực học sinh; đánh giá thường xuyên hình thành, phát triển phẩm chất học sinh bằng nhận xét; động viên, khuyến khích và có biện pháp hỗ trợ học sinh kịp thời dạy đúng kế hoạch; đảm bảo yêu cầu của chuẩn kiến thức, kỹ năng; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế của địa phương.

- Thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của ngành; thực hiện khá tốt các khâu kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư 30, Thông tư 22 (khối 2,3,4,5 và Thông tư 27 (đối với lớp 1).

- Thường xuyên chú trọng giáo dục đạo đức cho học sinh. Trong năm học tất cả học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh và các quy định về các hành vi học sinh không được làm đồng thời học sinh cũng được được đảm bảo các quyền theo quy định.

- Tổ chức có hiệu quả việc dạy học tích hợp các nội dung giáo dục: bảo vệ môi trường; quyền và bổn phận trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông

- Trong năm học đã xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với nhiều nội dung phong phú như tổ chức trò chơi, hội thi, chăm sóc cây xanh, vệ sinh, trang trí lớp…góp phần tích cực vào việc giáo dục toàn diện cho học sinh. Ngoài ra, việc thực hiện tích hợp nội dung hoạt động ngoài giờ lên lớp vào các môn mĩ thuật, thủ công, âm nhạc được duy trì thường xuyên.

- Trường thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

-  Đổi mới phương pháp dạy học qua việc sử dụng đồ dùng giảng dạy: Khuyến khích giáo viên suy nghĩ, tìm tòi tự làm đồ dùng dạy học sáng tạo, phục vụ hiệu quả cho các tiết dạy.

- Thường xuyên dự giờ, thăm lớp, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên với nhiều hình thức như kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên trong năm học: 7

**4. Việc triển khai Chương trình GDPT 2018**

**4.1 Đánh giá thuận lợi, khó khăn, ưu điểm, hạn chế, kết quả**

*a) Thuận lợi*

Nội dung CTGDPT được tập huấn, chuyển tại kịp thời đến đội ngũ.

- 100% CBQL, GV được tham gia lớp cốt cán, đại trà kịp thời, đầy đủ thông tin giúp đội ngũ kịp thời nắm bắt và vận dụng vào công tác giảng dạy.

- 100% GV dạy lớp 1 được tham gia tập huấn sách giáo khoa lớp 1.

- Việc thực hiện chọn SGK lớp 1 được trường thực hiện theo TT 01 của Bộ GD&ĐT và theo Quyết định ban hành tiêu chí chọn SGK của UBND tỉnh Long An. Việc chọn nguyên bộ sách và chọn gần như tuyệt đại đa số giúp cho công tác chỉ đạo chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn giữa các cụm trường được thuận lợi.

Phụ huynh học sinh tích cực phối hợp để thực hiện CTGDPT 2018 thuận lợi, đạt hiệu quả.

*b) Khó khăn*

- Các sự việc ngôn ngữ trong sách Tiếng Việt bộ sách Cánh Diều chưa phù hợp với lứa tuổi học sinh, giá bộ sách giáo khoa lớp 1 tăng cao gấp nhiều lần so với bộ sách hiện hành đã gây khó khăn cho phụ huynh học sinh trong cách tiếp cận và chăm lo cho con em học tập.

- Các giáo viên trong khối được tham giữa tập huấn đầy đủ, tuy nhiên việc tập huấn chưa kĩ và chưa có tiết dạy thử nghiệm khi tập huấn nên đa số GV chưa hiểu sâu về ý đồ của sách trong các môn học.

- Chương trình GDPT 2018 thực tế giáo viên tiếp cận còn thấy lúng túng nhiều.

- Tiến độ học tập tiếp thu bài và vận dụng của các em không đồng đều, còn một số em vào lớp 1 chưa thuộc chữ cái.

**4.2 Tổ chức các lớp bồi dưỡng theo Chương trình GDPT 2018**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Số lượng CBQLGV | Hoàn thành nội dung học mô đun 1 | Không hoàn thành mô đun 1 | Số lượng học Mô đun 2,3 |
| 1 | Tập huấn đại trà | 25 | 25 | 0 | 25 |
|  | Tập huấn đánh giá học sinh theo TT27/2020 | 25 |  |  |  |

Đánh giá:

Qua 1 năm học triển khai thực hiện cho thấy việc thực hiện CTGDPT2018 bước đầu đạt hiệu quả nhất định từ nhận thức của đội ngũ nhà giáo đến chất lượng học tập của học sinh, sự quan tâm đồng hành của PHHS đã góp phần cho việc thực hiện CTGDPT2018 đạt hiệu quả.

**5. Cơ sở vật chất, sách, thiết bị dạy học: Phòng học, bàn, ghế…, thiết bị được cấp mới, thừa, thiếu…?**

- Trường có đầy đủ các phòng chức năng như phòng Tin học (2 phòng với 54 máy tính); phòng ngoại ngữ (2 phòng); phòng Nghệ thuật, nhà đa năng. Các phòng Tin học, Ngoại ngữ được trang bị các thiết bị công nghệ hiện đại như Ti vi thông minh, bảng tương tác. Hằng năm, trường tổ chức kiểm tra, bảo trì, nâng cấp các trang thiết bị như máy tính

- Giáo viên sử dụng tốt ĐDDH hiện có. Thư viện có đầy đủ sách giáo khoa, sách tham khảo và đồ dùng dạy học phục vụ tốt cho giáo viên.

- Mặt hạn chế trong công tác thư viện và thiết bị phụ trách thư viện hầu hết là kiêm nhiệm nên hoạt động thư viện và thiết bị đạt hiệu quả chưa cao.

**6. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia gắn với Mô hình “Xanh, sạch, đẹp, an toàn” và “*Giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học***

6.1.Công tác phổ cập GDTH:

Trong năm học đã thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường”, huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra học các lớp ở Tiểu học. Không có trẻ thất học trong độ tuổi phổ cập. Cụ thể như:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: số lượng: 125/125, tỉ lệ: 100%

- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: Số lượng 111/114, tỉ lệ 97%

- Trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: Số lượng 114/114, tỉ lệ 100/100

- Học sinh học đúng độ tuổi từ 6-10 vào trường tiểu học: 652/679, tỉ lệ: 96,02%

- Trong năm 2020 xã Mỹ Lộc được tỉnh công nhận chuẩn PCGDTH mức độ 3. Nhà trường thực hiện 100% học sinh dạy học 2 buổi ngày với đầy đủ phòng chức năng đáp ứng yêu cầu chuẩn PCGDTH mức độ 3.

6.2.Công tác kiểm định chất lượng giáo dục;xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia:

Thường xuyên tham mưu các ngành, các cấp, các đoàn thể trong xã hội để đầu tư trang bị thêm cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học. Đến thời điểm này nhà trường vẫn duy trì danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ I và đang tiếp tục phấn đấu để đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

**7. Việc thực hiện mô hình giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống:**

- Đã tổ chức triển khai ngay từ đầu năm học việc giáo dục đạo đức học sinh cũng như giáo dục kỹ năng sống. Tổ chức tập huấn và trang bị sách phục vụ kỹ năng sống.

- Số lớp, số học sinh được giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống 20/20 lớp với 679 học sinh.

- Tổ chức giảng dạy lồng ghép và chính khoá qua tiết dạy cũng như tiết giáo dục kỹ năng sống theo quy định, sử dụng tài liệu trang bị cho giáo viên phục vụ giáo dục kỹ năng sống nhằm phục vụ những kỹ năng cho học sinh áp dụng vào cuộc sống: kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sinh hoạt tập thể,….

Nhận định: Đa số phụ huynh có con ít nên sự thương yêu chăm sóc kỹ hơn nên trong việc thực hành kỹ năng sống của học sinh còn hạn chế.

- Đối với phong trào thi đua Xây dựng trường học xanh-sạch-an toàn trường kết hợp với các ban ngành thành lập Ban chỉ đạo, có kết hoạch cụ thể, phân công các thành viên, các kế hoạch chi tiết với các nội dung thiết thực, cụ thể. Nhìn chung CBGV.CNV và học sinh có ý thức trong việc tham gia phong trào xây dựng trường học xanh-sạch-an toàn. Trong năm trường tự đánh giá tốt trong việc thực hiện phong trào xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.

- Trường được xây dựng khang trang, công tác vệ sinh trường được quan tâm, trường đảm bảo cây xanh, được quét dọn thường xuyên.

- Trường có diện tích hẹp học sinh đông chưa có sân chơi cho học sinh.(điểm Lộc Tiền).

**8. Việc thực hiện mô hình xây dựng trường học xanh, sạch, an toàn**

- Đối với phong trào Xây dựng trường học xanh-sạch-an toàn, trường kết hợp với các ban ngành thành lập Ban chỉ đạo, có kết hoạch cụ thể, phân công các thành viên, các kế hoạch chi tiết với các nội dung thiết thực, cụ thể. Nhìn chung CBGV.CNV và học sinh có ý thức trong việc tham gia phong trào Xây dựng trường học xanh-sạch-an toàn. Tất cả đều có ý thức giữ gìn, chăm sóc môi trường, ý thức giữ gìn vệ sinh chung, tham gia các buổi lao động như ngày chủ nhật xanh

- Trường tiếp- tục xây dựng trường, lớp xanh-sạch-đẹp-an toàn. Trong đó chú trọng tạo môi trường tự nhiên gần gũi với cuộc sống như trồng vườn cây thuốc nam, các câu khẩu hiệu ở các cây xanh, bồn hoa để thông qua đó mà giáo dục ý thức BVMT ở các em. Ngoài ra, nhà trường cần phối hợp với gia đình, các tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường để cùng góp phần giáo dục KNS cho các em.

**9. Việc tổ chức dạy học, tích hợp các nội dung giáo dục**

Giảng dạy lồng ghép giáo dục nha khoa, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục kĩ năng sống. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội với công tác giáo dục trong nhà trường. Chủ động triển khai, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội với công tác giáo dục trong nhà trường tổ chức nhiều hoạt động trò chơi dân gian, chăm sóc di tích lịch sử, thăm viếng Mẹ Việt Nam Anh hùng,… được trường trực thuộc thực hiện rất tốt.

**10. Việc tổ chức triển khai văn hoá đọc**

- Nhà trường triển khai thực hiện văn hóa đọc trong nhà trường, tổ chức ngày đọc sách. Triển khai văn hóa đọc với phát triển hệ thống sách phục vụ tại lớp học các lớp, qua tổ chức thành công Ngày hội đọc sách trong nhà trường gây thích thú cũng như kích thích nhu cầu đọc của học sinh. Cùng với đó là việc phát triển sách theo quy định.

+ Những khó khăn: Học sinh ít say mê sách chưa say mê tìm hiểu kiến thức qua sách mà chỉ thích đọc truyện tranh và chơi game vì thời buổi công nghệ thông tin phụ thuộc qua máy tính và điện thoại chơi game.

+ Đề xuất giải quyết: Kiến nghị ngành chức năng không nên cấp phép hoạt động các phòng Game gần trường học ít nhất là 1km nhất là game bắn cá.

**11. Số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên**

Tổng số CB,GV,CNV 22 người trong đó: CBQL: 2; Giáo viên 25 (chủ nhiệm 19, dạy chuyên 6); nhân viên: 4.

- Giáo viên đạt chuẩn 100%. Số giáo viên trên chuẩn: 15/25.

- Tình hình thực hiện chế độ chính sách đảm bảo đúng chế độ, tiến hành phân công đội ngũ giáo viên hợp lí đảm bảo đúng trình độ chuyên môn nghiệp vụ so với quy định. Tỉ lệ giáo viên trên lớp là 1,25.

- Việc đánh giá chuẩn giáo viên cuối năm đảm bảo theo quy định của Thông tư 20 với kết quả tốt: 11, tỉ lệ 44,0%; khá: 14: tỉ lệ 56,0%; đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Thông tư 14 với kết quả đạt khá: 02, tỉ lệ 100%

- Việc đánh giá công chức, viên chức cuối năm đảm bảo theo quy định về xếp loại CB,CC với kết quả xếp loại Xuất sắc: 11, tỉ lệ: 35,48%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 15, tỉ lệ: 48,38%; Hoàn thành nhiệm vụ: 5, tỉ lệ: 16,14%

- Đánh giá xét thi đua cuối năm đảm bảo đúng theo công văn đã hướng dẫn, Hội đồng xét thi đua trường đã họp xét đề nghị về Hội đồng xét thi đua Phòng Giáo dục và đào tạo huyện.

- 100% GV trường tham gia các phong trào ngành phát động.

- Công tác tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lí, giáo viên: CBQL, giáo viên hằng năm đều có tham gia tập huấn do Phòng GD tổ chức, bên cạnh đó giáo viên thực hiện tốt công tác tự học tự bồi dưỡng qua dự giờ đồng nghiệp theo quy định. 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên và đạt yêu cầu.

- Có 1 giáo viên đang theo học lớp trên đại học.

**Khó khăn**: Số giáo viên chưa đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2018 còn khá cao (10 giáo viên trong đó có 4 đang tham gia học nâng chuẩn)

- Thiếu giáo viên dạy Tiểu học và giáo viên dạy chuyên thể dục.

+ Đề xuất: phòng Giáo dục tích cực tham mưu phòng Nội vụ tuyển viên chức bổ sung nhân sự vào đầu năm học sau

**12. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị trong quản lí và dạy học**

Thường xuyên động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho các đồng chí giáo viên có nhu cầu về tự học tin học.

Trong năm nhà trường có sử dụng 6 máy tính phục vụ cho công tác quản lý để quản lý tài chính tài sản nhà trường, quản lý công đi đến. Trong năm giáo viên nhà trường tổ chức tiết dạy 7 giáo án điện tử, soạn 40 giáo án elearning gửi lên kho học liệu. Nhà trường sử dụng các phần mềm kế toán, phần mềm quản lý thiết bị, chuyên môn đầy đủ phục vụ cho công các quản lý và dạy học. giáo viên Tiếng anh thưc hiện dạy học trên bảng tương tác.

- Tổ chức các chuyên đề, hội giảng giáo viên dạy giỏi với việc kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng phần mềm quản lý học sinh tiểu học; phần mềm quản lý chất lượng giáo dục.

*\* Nhận định đánh giá về công tác Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý:*

Trường thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT vào quản lý một cách hợp lý, sáng tạo, hiệu quả, thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo với Phòng GD&ĐT. Thực hiện tốt việc gửi và nhận văn bản qua Email, qua Website của phòng GD. Duy trì tốt các phần mềm quản lý cán bộ, giáo viên; các phần mềm thống kê cơ sở dữ liệu.

**13. Việc kiểm tra và các biện pháp khắc phục dạy thêm, học thêm.**

Ngay từ đầu năm học trường đã triển khai các văn bản có liên qua đến việc không dạy thêm, học thêm dưới bất kỳ hình thức nào. Và được nhắc lại trong các phiên họp hội đồng đầu tháng, trong phiên họp tổ chuyên môn. Trường cũng đã cho giáo viên ký cam kết không dạy thêm, học thêm.

Kết quả: trong năm học không có giáo viên vi phạm việc dạy thêm học thêm trong trường học.

**14. Kết quả các hoạt động khác**

14.1. Đánh giá học sinh theo Thông tư 30 và Thông tư 22 (lớp 2,3,45), Thông tư 27 (lớp 1)

- GV đã mạnh dạn, tự tin đánh giá học sinh theo thông tư 30 và 22.

- Các hoạt động sư phạm được tiến hành thường xuyên để rút kinh nghiệm về đánh giá học sinh theo TT 30 và 22 sửa đổi bổ sung thông tư 30.

- GV nhận xét cụ thể, rõ ràng, chỉ rõ ưu điểm, hạn chế để học sinh khắc phục, nhận xét đã tạo được sự động viên học sinh cố gắng vươn lên trong học tập.

- Việc thực hiện đánh giá học sinh lớp 1 theo thông tư 27 được giáo viên thực hiện khá tốt; giáo viên chỉ ra điểm hạn chế và hướng khắc phục cho các em giúp các em tự tin hơn trong học tập.

14.2. Thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột;

Nhà trường thực hiện triển khai và tổ chức được 2 tiết thao giảng cấp trường về Phương pháp bàn tay nặn bột. Tổ chức dạy học đủ theo 5 bước và học sinh ghi nhớ kiến thức sâu hơn.

Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới: Thực hiện dạy học theo phương pháp mới giúp học sinh cảm thụ vẻ đẹp mỹ thuật riêng qua cách nhìn của học sinh.

14.3. Giảng dạy tiếng Anh 1,2,3,4,5

- Nhà trường thực hiện giảng dạy Tiếng anh 2 tiết ở khối 3,4,5 theo chương trình của Bộ Giáo dục: 551/679

Thực hiện dạy Tiếng anh tăng cường cho học sinh khối 1 với 2 tiết/tuần: 128HS

Hướng tới: Tổ chức dạy Tiếng Anh lớp 2, 2 tiết/tuần vào năm học 2021-2022.

**III. Nêu tóm tắt những hạn chế tồn tại và hướng khắc phục**

**1. Ưu điểm**

- Thực hiện tốt Kế hoạch năm học đề ra; không có học sinh bỏ học trong năm; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100%.

- Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với 1 bước đầu đạt kết quả khả quan, được phụ huynh đồng thuận.

- CBQL,GV đều tham gia tập huấn, sinh hoạt chuyên môn nghiệp cụ do cấp trên tổ chức.

**2. Hạn chế:**

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học còn khá cao: 5 HS

- Thiếu giáo viên tiểu học, giáo viên thể dục và nhân viên thư viện.

**3. Hướng khắc phục:**

- Tăng cường phụ đạo học sinh chưa hoàn thành trong mỗi đợt kiểm tra.

- Đề xuất Phòng Giáo dục tham mưu Phòng Nội vụ tuyển công chức bổ sung nhân sự

**IV. Nhiệm vụ chính, giải pháp thực hiện trong thời gian tới đạt hiệu quả:**

**1.** Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đạt hiệu quả. Thực hiện tập huấn các môn học đảm bảo 100% CBQL, GV được tham gia tập huấn CTGDPT 2018. 100% cán bộ quản lý, giáo viên dạy hoàn thành tham gia tập huấn Modun 2,3 và bộ sách giáo khoa lớp 2 theo quyết định của UBND tỉnh Long An.

**2.** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (lớp 3,4,5) và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (lớp 1,2).

3. Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ; nâng chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ, từ đó nâng cao hơn nữa chất lượng học sinh đặc biệt là chất lượng về văn hoá.

4. Tiếp tục bổ sung tiêu chí hoàn thành đánh tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục từng năm.

5. Xây dựng Đội Thiếu niên Tiền Phong vững mạnh, tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa góp phần giáo dục KNS cho học sinh;

6. Tổ chức tốt việc dạy học tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” từ lớp 2 đến lớp 5; Tổ chức giáo dục **quốc phòng và an ninh** , dạy học tâm lý học đường; Phối hợp các ngành có liên quan tìm giải pháp để xóa mù bơi và phổ cập bơi cho học sinh tiểu học.

Trên đây là Báo cáo tổng kết học năm học 2020 – 2021 của Trường Tiểu học Lôc Tiền./.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GD&ĐT (BC)

- Lưu: VT